

Hải Phòng, ngày 21 tháng 3 năm 2025

Số: 36 /KH-BCĐĐA06

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06/CP); Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp tổng kết hoạt động của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06/CP năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng (Ban Chỉ đạo) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành theo tinh thần chỉ đạo “không nói không, không nói khó, không nói có nhưng không làm”, phát huy quyết tâm “đã nói là làm, đã làm là có kết quả”, “chỉ bàn làm, không bàn lùi”; thống nhất nhận thức, hành động và tổ chức thực hiện của người lãnh đạo trong chuyển đổi số, thực hiện bảo đảm nguyên tắc “5 vấn đề - 4 xuyên suốt - 3 giá trị - 2 nhận thức - 1 quyết tâm” để triển khai thực hiện thành công Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06/CP còn tồn đọng của năm 2024 và các nhiệm vụ của năm 2025 theo lộ trình của Chính phủ, Bộ Công an và các Bộ, ngành, địa phương; kế thừa và phát huy các dữ liệu đã được số hoá, làm sạch để phát triển ứng dụng, tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và góp phần xây dựng, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia và chương trình chuyển đổi số của thành phố Hải Phòng.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ ý nghĩa, vai trò tầm quan trọng của Đề án 06/CP đối với phát triển kinh tế xã hội; cần xác định Đề án 06/CP là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu của các cấp, các ngành, các địa phương, góp phần thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh; thúc đẩy các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo công ăn việc làm cho người dân...

- Trên cơ sở khai thác các tiện ích từ các Cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử và nghiên cứu các mô hình hay, cách làm sáng tạo của các địa phương khác. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp tiếp tục nghiên cứu, tham mưu UBND thành phố triển khai thí điểm các mô hình mới, nhân rộng các mô hình đã thực hiện thành công, mang lại nhiều hiệu quả tích cực, nổi bật.

- Quá trình triển khai thực hiện đúng quy định, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí, đặc biệt là tránh hình thức, đảm bảo mục tiêu yêu cầu đề ra và phù hợp với tình hình, đặc thù của thành phố.

- Bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW với tinh thần triển khai gắn với 5 “tăng tốc, bứt phá”.

- Người đứng đầu các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủy Nguyên (*UBND cấp huyện*) phải thực sự có quyết tâm cao, hành động nỗ lực và có cam kết cụ thể đối với từng nhiệm vụ được giao; lựa chọn nhân lực phù hợp thực hiện có hiệu quả theo hướng: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm*”, gắn trách nhiệm với từng đồng chí lãnh đạo được giao nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. **Phạm vi triển khai:** Trên địa bàn thành phố Hải Phòng

2. **Thời gian thực hiện:** Năm 2025.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. **Nhiệm vụ chung của các Sở, ban, ngành và UBND các cấp**

a) Tập trung triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được Quốc hội thông qua, trọng tâm là Luật Giao dịch điện tử, Luật Dữ liệu (*bảo đảm đáp ứng về mặt thời gian Luật dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025*). Đồng thời, hoàn thiện các vấn đề pháp lý phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Đảm bảo 100% thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% TTHC không bị giới hạn bởi địa giới hành chính.

c) Rà soát, cắt, giảm, đơn giản hóa TTHC một cách thực chất theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chủ động nghiên cứu, đề xuất bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung những quy định, cắt giảm những yêu cầu, điều kiện của hồ sơ, quy trình thực hiện để bảo đảm hiệu quả rà soát; kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các đơn vị trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, hướng tới giảm thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

d) Đẩy nhanh kết nối, chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện... Từ đó ứng dụng vào việc giải quyết các TTHC cho người dân, doanh nghiệp

đ) Thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

e) Hoàn thành việc sắp xếp lại các tổ chức khoa học, công nghệ; tập trung đầu tư trọng điểm để phát triển các tổ chức nghiên cứu hiệu năng, hiệu quả. Có kế hoạch cụ thể để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân tài khoa học, công nghệ và có cơ chế đặc thù để thu hút đối với nhân tài thực hiện lĩnh vực công nghệ.

g) Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

h) Tiếp tục triển khai thực hiện 43 mô hình điểm theo Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 giữa Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP thành phố

Hải Phòng về triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP tại thành phố Hải Phòng và 14 mô hình học tập thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số 128/KH-BCĐĐA06CP ngày 28/10/2024 triển khai thực hiện 14 mô hình thuộc Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2014.

i) Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất giải pháp cắt, giảm, bãi bỏ, chuyển quyền giải quyết TTHC từ cấp huyện về cấp xã.

k) Nghiên cứu giải pháp phân cấp, ủy quyền, cắt, giảm TTHC các cấp, đặc biệt là đối với những địa phương có người dân sống tại huyện đảo.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Nhóm tham mưu công tác chỉ đạo, triển khai

(1) Đảm bảo 100% dữ liệu các thửa đất đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được số hóa, lưu trữ trên hệ thống; thực hiện kết nối CSDL đất đai điện tử với CSDL quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương nhằm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Đồng bộ dữ liệu đã được số hóa về Bộ Nông nghiệp và Môi trường phục vụ làm sạch với CSDL quốc gia về dân cư; liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa Cơ quan công chứng - Văn phòng Đăng ký đất đai - Cơ quan thuế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Chi cục Thuế khu vực III, Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*), Công an thành phố và các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện ngay và hoàn thành **trước ngày 30/6/2025**.

(2) Đảm bảo 100% dữ liệu hộ tịch lịch sử đã số hóa đủ điều kiện được chuyển vào CSDL hộ tịch điện tử; Kiểm tra, xác minh, xử lý dữ liệu theo quy định và Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 giữa Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an về việc thực hiện, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu; Thực hiện quản lý và khai thác dữ liệu hộ tịch đã số hóa trên CSDL hộ tịch điện tử theo quy định; đối với dữ liệu đã nhập vào phần mềm 158 khẩn trương hoàn tất đầy đủ dữ liệu vào CSDL hộ tịch điện tử, chuyển sang CSDL quốc gia về dân cư để đồng bộ, làm sạch, đưa vào sử dụng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: **Tháng 3 năm 2025.**

(4) Tăng cường công tác kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ tại cơ quan, đơn vị mình, đánh giá trách nhiệm công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06/CP.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: **Quý II/2025 và thường xuyên.**

(5) 100% cán bộ, công chức, viên chức các Sở, ban, ngành, địa phương chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường mạng và ký số.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*).
- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

b) Nhóm thúc đẩy, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả các tiện ích của Đề án 06/CP

(1) Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*).
- Thời gian thực hiện: **Theo lộ trình của Văn phòng Chính phủ.**

(2) Triển khai tích hợp dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại, kết quả xét nghiệm trên VNeID; để cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID trực tiếp trên phần mềm của cơ sở khám, chữa bệnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*) và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Tháng 3 năm 2025.**

(4) Cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID)

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*), Sở Tư pháp và các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(5) Tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao hiệu quả công tác thu thuế thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 129/CD-TTg ngày 09/12/2024.

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Thuế khu vực III.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(6) Thực hiện hiệu quả công tác chi trả an sinh xã hội, lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng không dùng tiền mặt.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ (*Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang*); Bảo hiểm xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(7). Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Sở Tài Nguyên và Môi trường chuyển sang*) và các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: **Tháng 6 năm 2025.**

c) Triển khai các nhiệm vụ mới trên nền tảng khai thác CSDL chuyên ngành, CSDL quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử nhằm cung cấp các tiện ích mới cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

(1) Triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu phục vụ cho việc cấp định danh cho tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 9582/BKHĐT-ĐKKD ngày 21/11/2024.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính (*nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển sang*).

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, UBND cấp huyện (*Cơ quan đăng ký kinh doanh trực thuộc*) và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Trước ngày 30/5/2025.**

(2) Triển khai đăng ký, cấp và quản lý tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức nghiêm túc theo quy trình được phê duyệt, phần đầu trên 80% doanh nghiệp, hợp tác xã; trên 50% các cơ quan, tổ chức khác có trụ sở chính trên địa bàn. Tổ chức đăng ký, cấp đối với 100% các đơn vị thuộc Công an thành phố; 100% UBND các cấp, Sở, ngành, đơn vị cấp thành phố, các đơn vị, tổ chức trực thuộc UBND các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính (*nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển sang*), Chi cục Thuế khu vực III và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 30/6/2025.**

(3) Nghiên cứu, đề xuất tích hợp các tiện ích, thông tin, giấy tờ của doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính (*nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển sang*).

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Chi cục Thuế khu vực III và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Hoàn thành trước ngày 30/6/2025.**

(4) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tích hợp, xác thực học bạ số (*hoặc sổ liên lạc điện tử*) các cấp học; kết nối tích hợp một số nền tảng ứng dụng VNeID.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*), các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Trước ngày 30/6/2025.**

d) Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số có liên quan đến thông tin dân cư.

(1) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành.

- Cơ quan chủ trì: Sác Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(2) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, UBND thành phố cần sửa đổi, bổ sung đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế theo yêu cầu của Đề án 06/CP.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

đ) Nhóm nhiệm vụ khai thác, chia sẻ thông tin, dữ liệu

(1) Cập nhật dữ liệu người cai nghiện lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư;

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(2) Làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai, kết nối, chia sẻ với các dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ đơn giản hóa TTHC về đất đai cho người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển sang*).

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(3) Thực hiện thu nhận mẫu ADN cho thân nhân của liệt sĩ chưa xác định

được danh tính trên địa bàn thành phố theo Công văn số 93/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 16/08/2024 của Ban Chỉ đạo về việc triển khai thu nhận mẫu ADN cho thân nhân của liệt sĩ chưa xác định được danh tính trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ (*Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang*).

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(4) Rà soát, cập nhật thông tin người nộp thuế là cá nhân, hộ kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu Đăng ký thuế phục vụ việc kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Thuế khu vực III.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

e) Nhóm đảm bảo hạ tầng, an ninh, an toàn thông tin

(1) Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-TTH và Công văn số 708/BTTTT-CATTT của Bộ Thông tin và Truyền thông; duy trì, đảm bảo kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*).

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(2) Tổ chức kiểm tra an ninh, an toàn thông tin các trang thiết bị, hệ thống mạng đối với các Hệ thống có kết nối với CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra tài khoản đăng nhập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; việc khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin công dân trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*), Văn phòng UBND thành phố và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: **Quý II/2025 và thường xuyên.**

(3) Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*).

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(4) Xây dựng kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ có trình độ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các cán bộ, công chức được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin. Đồng thời, đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút cán bộ có trình độ cao về công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*), các Sở, ban, ngành, UBND các cấp.

- Thời gian thực hiện: **Từ tháng 03/2025 và thường xuyên.**

g) Phục vụ phát triển công dân số

(1) Thu nhận hồ sơ cấp thẻ Căn cước và cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng những tiện ích của tài khoản định danh điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(2) Thực hiện việc sử dụng thẻ Căn cước/ứng dụng VNeID trong khám chữa bệnh thay thế thẻ BHYT.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố, UBND cấp huyện, xã.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

(3) Triển khai xác thực thông tin sinh trắc học trên thẻ CCCD gắn chip/Căn cước và kết nối với tài khoản định danh điện tử nhằm ngăn chặn tình trạng trục lợi trong đóng, hưởng các chế độ BHXH, BHYT, bảo hiểm thất

nghiệp...

- Cơ quan chủ trì: Bảo hiểm xã hội thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của BHXH Việt Nam

h) Phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành

(1) Hoàn thiện và đưa vào vận hành, khai thác Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) của thành phố bảo đảm tiến tới mở rộng, kết nối dữ liệu đến cấp huyện đáp ứng yêu cầu, chỉ đạo điều hành của UBND thành phố và các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Thông tin và Truyền thông chuyển sang*).

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Quý II/2025.**

(2) Ứng dụng CSDL quốc gia về dân cư phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành, phân tích, đánh giá và quản lý nhà nước về an ninh trật tự và phòng, chống tội phạm.

- Cơ quan thực hiện: Công an thành phố.

- Thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của Sở, ban, ngành, địa phương mình trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ ưu tiên bố trí kinh phí giao các cơ quan chủ trì theo từng nhiệm vụ để đảm bảo triển khai thực hiện theo quy định.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương sử dụng có hiệu quả số kinh phí năm 2024 đã được cấp và chủ động đề xuất phương án bố trí kinh phí năm 2025 ngoài dự toán.

- Chủ trì phối hợp với Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố chủ động hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương và lập dự toán kinh phí phục vụ thực hiện Đề án 06/CP năm 2026 bảo đảm đúng quy định.

- Tham mưu UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành chính sách thu phí “0 đồng” đối với việc thực hiện các TTHC trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của thành phố. **Hoàn thành trong tháng 7 năm 2025.**

4. Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính trong công tác thẩm định nhiệm vụ (*nhiệm vụ cần thiết, nhiệm vụ trùng với kế hoạch khác*) phục vụ công tác bố trí kinh phí thực hiện Đề án 06/CP đảm bảo đúng nhiệm vụ, đúng lộ trình, tránh lãng phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố; UBND cấp huyện khẩn trương xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện và gửi về Cơ quan thường trực Đề án 06/CP của thành phố - Công an thành phố **trước ngày 03 tháng 4 năm 2025. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng** báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an thành phố để tập hợp báo cáo đồng chí Chủ tịch UBND thành phố theo quy định.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Trường hợp tên gọi của cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các nội dung tại Mục III của Kế hoạch này khi có sự thay đổi về tên gọi do thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập bộ máy thì cơ quan mới được hình thành có chức năng, nhiệm vụ tương ứng có trách nhiệm tiếp tục đảm nhận việc tham mưu triển khai thực hiện, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến các nội dung nhiệm vụ được giao.

3. Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các nhóm nhiệm vụ theo lộ trình, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ và căn cứ tình hình sắp xếp, tinh gọn bộ máy của thành phố.

- Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương hướng, giải pháp đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ này. Định kỳ hàng tháng, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả triển

khai thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố - Trưởng Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ theo quy định; tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2025 và giai đoạn 2022 - 2025.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành thành phố và UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: CA, KHCN, NV;
- TCT triển khai Đề án 06/CP - BCA;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- Cục C06 - Bộ CA;
- TTTU, TT HOND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp huyện;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng: KSTTHC, VX, TH, HC-QT, NC&KTGS;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, KSTTHC5. 

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Văn Tùng**